

20	Vương Hữu	Quân	Nam	13/11/1976	Hải Dương	8,0	7,0	15,0
21	Nguyễn Huy	Xuân	Nam	15/07/1982	Hải Dương	5,0	5,5	10,5
22	Nguyễn Thị Thu	Hương	Nữ	10/10/1974	Quảng Ninh	8,0	6,0	14,0
23	Vương Văn	Lương	Nam	10/06/1971	Hải Dương	9,0	6,0	14,0
24	Hà Thị Mai	Trang	Nữ	26/05/1984	Hà Nội	7,0	7,0	14,0
25	Trần Việt	Tùng	Nam	08/08/1973	Nghệ An	8,0	6,0	14,0
26	Vũ Thị Hải	Yến	Nữ	01/01/1981	Ninh Bình	8,0	6,0	14,0
27	Phạm Văn	Chương	Nam	10/07/1963	Hải Phòng	8,0	5,0	13,0
28	Bùi Khánh	Huy	Nam	05/12/1985	Hải Phòng	8,0	5,0	13,0
29	Lại Thị Thu	Mai	Nữ	25/12/1974	Thái Bình	7,0	6,0	13,0
30	Nguyễn Thị Thu	Hà	Nữ	29/07/1976	Hải Dương	7,0	5,0	12,0
31	Vũ Thị	Hoa	Nữ	08/10/1976	Nam Định	7,0	5,0	12,0
32	Nguyễn Danh	Long	Nam	17/10/1982	Hải Dương	7,0	5,0	12,0
33	Lại Văn	Ninh	Nam	12/10/1971	Thái Bình	7,0	5,0	12,0
34	Vũ Việt	Anh	Nam	13/07/1981	Hà Nam	6,0	5,0	11,0
35	Nguyễn Đức	Cánh	Nam	20/02/1966	Hải Dương	6,0	5,0	11,0
36	Chu Duy	Cường	Nam	28/11/1973	Ninh Bình	6,0	5,0	11,0
37	Phạm Thị	Đông	Nữ	24/04/1978	Bắc Kạn	6,0	5,0	11,0
38	Trần Thanh	Hải	Nam	04/08/1962	Nam Định	6,0	5,0	11,0
39	Trần Thị Thu	Hương	Nữ	26/07/1967	Tuyên Quang	6,0	5,0	11,0
40	Đàm Quang	Hữu	Nam	08/02/1978	Cao Bằng	6,0	5,0	11,0
41	Nguyễn Thị	Ninh	Nữ	27/04/1976	Bắc Ninh	5,0	6,0	11,0
42	Phan Tú	Thành	Nam	12/06/1983	Bắc Ninh	6,0	5,0	11,0
43	Vũ Ngọc	Thoại	Nam	08/12/1966	Hưng Yên	6,0	5,0	11,0
44	Bùi Thị Thúy	Tinh	Nữ	27/02/1980	Bắc Ninh	6,0	5,0	11,0
45	Vũ Trọng	Toàn	Nam	25/08/1977	Hải Dương	5,0	6,0	11,0
46	Đình Việt	Chung	Nam	12/01/1966	Ninh Bình	5,0	5,0	10,0
47	Nguyễn Thị Hồng	Liên	Nữ	27/03/1969	Hải Dương	5,0	5,0	10,0
48	Nguyễn Hữu	Sân	Nam	17/02/1971	Hải Dương	5,0	5,0	10,0

20
the